

PHỤ LỤC PHÍ, LỆ PHÍ LĨNH VỤ/C ĐẤT ĐAI (CẤP TỈNH + CẤP XÃ) TRÊN ĐỊA BÀN 55 XÃ THUỘC TỈNH ĐỒNG NAI (CŨ) (Ban hành kèm theo Quyết định số 2228 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)						
STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (31 THỦ TỤC)						
1	1.012756	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	không có	không có	không có	không có
2	1.012766	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.
3	1.012793	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.	* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất.	* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy.	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.
4	1.012781	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

[illegible]

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tuyến	
11	1.012785	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	- Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;	Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.
12	1.012787	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.
13	1.012789	Cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai	Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai: 1. Hồ sơ tài liệu: - Hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 32.800 đồng/ GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ về thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ: Trang tài liệu khác 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại về đất đai: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 32.800 đồng/ GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ địa chính: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 32.800 đồng/ GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét); Trang tài liệu khác 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ thống kê đất đai, kiểm kê đất đai: 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ đánh giá đất: 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ thẩm định và bồi thường: 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ chồng ghép quy hoạch chi tiết lân bản đồ địa chính: 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Hồ sơ các dự án khác và đề tài nghiên cứu khoa học về đất đai: 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Số liệu phân hạng, đánh giá đất: 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Số liệu tài liệu thổ nhưỡng: 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Số liệu tài liệu bản đồ đất: 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). - Số liệu điều tra về giá đất: 10.000 đồng/ thửa.	Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai: 1. Hồ sơ tài liệu: - Hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 31.160 đồng/ GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ về thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ: Trang tài liệu khác 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại về đất đai: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 31.160 đồng/ GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ địa chính: Bản sao, trích sao GCN QSDĐ, QSHTSGLVĐ 31.160 đồng/ GCN scan (quét); Trang tài liệu khác 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ thống kê đất đai, kiểm kê đất đai: 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ đánh giá đất: 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ thẩm định và bồi thường: 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ chồng ghép quy hoạch chi tiết lân bản đồ địa chính: 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Hồ sơ các dự án khác và đề tài nghiên cứu khoa học về đất đai: 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Số liệu phân hạng, đánh giá đất: 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Số liệu tài liệu thổ nhưỡng: 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Số liệu tài liệu bản đồ đất: 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang).	- Tổ chức: 36.000 đồng/lần - Hộ gia đình, cá nhân: 18.000 đồng/lần	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

STT	Mã TTCH	Tên TTCH	Phi	Trực tuyến	Lệ phí	Trực tuyến
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
			- Atlas Đồng Nai: 400.000 đồng/ lớp dữ liệu theo xa. - Tài liệu kết quả đấu giá quyền sử dụng đất: 8.200 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 900 đồng/trang). 2. Các loại bản đồ: - Bản đồ phân hạng đất: 1.000.000 đồng/ mảnh bản đồ cấp huyện (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 2.000.000 đồng/ mảnh bản đồ cấp tỉnh; 4.000.000 đồng/ mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia. - Bản đồ thổ nhưỡng, bản đồ đất: 2.000.000 đồng/ mảnh bản đồ cấp tỉnh (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 4.000.000 đồng/ mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia. - Bản đồ hiện trạng sử dụng đất: 2.000.000 đồng/ mảnh bản đồ cấp tỉnh (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 4.000.000 đồng/ mảnh bản đồ cấp tỉnh; 8.000.000 đồng/ mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia.	trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). - Số liệu điều tra về giá đất: 9.500 đồng/ thửa. - Atlas Đồng Nai: 380.000 đồng/ lớp dữ liệu theo xa. - Tài liệu kết quả đấu giá quyền sử dụng đất: 7.790 đồng/ trang tài liệu scan (quét) hoặc trang tài liệu số (mức thu áp dụng cho 05 trang tài liệu đầu tiên, từ trang thứ 06 trở đi thì mức thu là 855 đồng/trang). 2. Các loại bản đồ: - Bản đồ phân hạng đất: 950.000 đồng/ mảnh bản đồ cấp huyện (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 1.900.000 đồng/ mảnh bản đồ cấp tỉnh; 3.800.000 đồng/ mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia. - Bản đồ thổ nhưỡng, bản đồ đất: 1.900.000 đồng/ mảnh bản đồ cấp tỉnh (mức thu tính cho mảnh bản đồ dạng số Vector. Trường hợp mảnh bản đồ dạng ảnh Raster (geoPDF, PDF, geoTIFF, TIFF, EPS, ECW, JPG) thì mức thu tính bằng 50% mức thu mảnh bản đồ Vector cùng tỷ lệ; 1.900.000 đồng/ mảnh bản đồ cấp tỉnh; 3.800.000 đồng/ mảnh bản đồ vùng kinh tế - xã hội hoặc quốc gia.		
14	1.012821	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	Không có	Không có	Không có	Không có
15	1.012805	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Không có	Không có	Không có	Không có
16	1.013823	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	1. Trường hợp cấp lần đầu Giấy chứng nhận QSDĐ: a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất. b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 2. Trường hợp cấp biến động a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp:	1. Trường hợp cấp lần đầu Giấy chứng nhận QSDĐ: a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.197.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.748.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.985.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất. b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 2. Trường hợp cấp biến động a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN;	1. Trường hợp cấp Giấy chứng nhận và quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất a) Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy. b) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy. 2. Trường hợp chứng nhận đăng ký biến động về đất đai a) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; b) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.
17	1.013825	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất	* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.073.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.121.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.339.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 902.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.140.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. * Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

[illegible]

[illegible]

[illegible]

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Phi	Lệ phí	Trực tuyến	
			Trực tiếp + Chứng nhận biên dạng về tài sản: 990.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biên dạng cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biên dạng vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biên dạng về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biên dạng về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biên dạng cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	Trực tiếp quy định đầu tư, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; b) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;	Đồng Nai.	
8	1.013953	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	1. Đối với trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận: a) Đối với hồ sơ tổ chức: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.260.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.840.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 2.090.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/giấy chứng nhận/thửa đất. b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng. 2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận: a) Đối với hồ sơ tổ chức: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 1.130.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 1.180.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.410.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biên dạng vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biên dạng về quyền sử dụng đất: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biên dạng về tài sản: 950.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biên dạng cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.200.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đối với các dự án có nhiều thửa đất, giấy chứng nhận cấp từ thửa thứ hai thu 50.000 đồng/GCN/thửa đất. b) Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: - Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biên dạng vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biên dạng về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biên dạng về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biên dạng cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	1. Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy chứng nhận: a) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy; b) Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 600.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy; 2. Đối với trường hợp Văn phòng Đăng ký đất đai cấp Giấy chứng nhận: a) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; b) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.	
9	1.013962	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy; a) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy;	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.
10	1.013978	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 880.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 980.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.250.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 836.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 931.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 1.187.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN. Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 15.000 đồng/giấy; a) Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 120.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 60.000 đồng/giấy;	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí		Lệ phí	
			Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
11	1.013979	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 530.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 580.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 720.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 310.000 đồng/hồ sơ/Thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 450.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 470.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 590.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 190.000 đồng/hồ sơ/Thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	- Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: + Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất: 503.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận về tài sản: 551.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất: 684.000 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 294.500 đồng/hồ sơ/Thửa/GCN; - Trường hợp chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp: + Chứng nhận biến động về quyền sử dụng đất: 427.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động về tài sản: 446.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Chứng nhận biến động cả đất và tài sản gắn liền với đất: 560.500 đồng/hồ sơ/thửa/GCN; + Cấp giấy chứng nhận do thay đổi thông tin: 180.500 đồng/hồ sơ/Thửa/GCN; - Trường hợp một thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân đồng sử dụng thì phải cấp cho mỗi người đồng sử dụng một giấy chứng nhận, mỗi giấy chứng nhận cấp thêm cho người đồng sử dụng thu 50.000 đồng/GCN/người đồng sử dụng.	* Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 24.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 12.000 đồng/giấy; * Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các phường thành phố Long Khánh và Biên Hòa : 60.000 đồng/giấy; - Cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất; hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc các xã, thị trấn các huyện, các xã thành phố Long Khánh và Biên Hòa: 30.000 đồng/giấy;	Miễn giảm 100% theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.
12	1.013965	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích	Không có	Không có	Không có	Không có
13	1.013967	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Không có	Không có	Không có	Không có